

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 27-7-2026

*V/v: Tranh chấp ly hôn
và nuôi con*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Khanh, bà Hoàng Thị Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/7/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 230/2026/TLST- HNGĐ ngày 18/5/2026 về việc “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/7/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2026/QĐST-HNGĐ ngày 20/7/2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà H’ S Byă, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Buôn T, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Y No M Knul, sinh năm;

Địa chỉ: Buôn K, xã D, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ghi ngày 14/5/2026 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà H’ S Byă trình bày:*

Tôi và ông Y No M Knul tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 28/12/2020 tại UBND xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk). Vợ chồng tôi sống thuận hoà hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Đến đầu năm 2024, ông Y No M Knul đã bỏ về nhà mẹ đẻ cho đến nay. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Tôi đã nhiều lần khuyên nhủ và cả hai bên gia đình nội ngoại cũng trao đổi để ông Y No M Knul về chung sống vợ chồng nuôi con nhỏ nhưng không được. Nay tôi nhận thấy không còn tình cảm với ông Y No M Knul, mâu thuẫn đã trầm trọng kéo dài, đời sống

chung không thể tiếp tục nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Y No M Knul.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng tôi có 01 con chung là cháu H' Sô H Byă, sinh ngày 20/9/2020, từ khi ly thân đến nay cháu H' Sô H Byă ở với tôi, khi ly hôn tôi có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu H' Sô H Byă đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông Y No M Knul cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn ông Y No M Knul đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, có tình không tham gia tố tụng.*

Bị đơn vắng mặt nên không tiến hành tranh luận được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 5 - Đắk Lắk phát biểu ý kiến: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*”. Bị đơn cư trú tại xã D nên Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn luật định, đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tư cách tham gia tố tụng : Xác định nguyên đơn bà H' S Byă, bị đơn ông Y No M Knul là đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thu thập chứng cứ: Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, cho bà H' S Byă được ly hôn với ông Y No M Knul.

Về con chung: Xét điều kiện, hoàn cảnh hiện nay bà H' S Byă đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu H' Sô H Byă, sinh ngày 20/9/2020 nên cần giao cháu H' Sô H Byă cho bà H' S Byă nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà H' S Byă không yêu cầu ông Y No M Knul cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về án phí : Bà H' S Byă phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà H' S Byăkhởi kiện xin ly hôn với ông Y No M Knul. Đây là quan hệ tranh chấp “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*”. Bị đơn ông Y No M Knul cư trú tại D, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk.

[2]. Về thủ tục tố tụng : Nguyên đơn bà H' S Byă xin xét xử vắng mặt , bị đơn ông Y No M Knul đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa, cũng không có căn cứ cho việc vắng mặt của ông Y No M Knul là do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Bà H' S Byă và ông Y No M Knul kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 28/12/2020 tại UBND xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk), là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn bà H' S Byă và ông Y Nô M Ktul chung sống hạnh phúc với nhau đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng ông Y No M Knul bỏ về nhà mẹ đẻ ông cho đến nay . Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp nên vợ chồng thường xảy ra cãi vã . Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương cung cấp : Vợ chồng bà H' S Byă và ông Y No M Knul thường xuyên xảy ra mâu thuẫn , nguyên nhân như thế nào thì chính quyền địa phương không rõ , vì ông bà không có thông báo với địa phương ; ông bà có 01 con chung. Nay bà H' S Byă làm đơn khởi kiện Tòa án giải quyết xin ly hôn với ông Y No M Knul thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà H' S Byă và ông Y No M Knul đã trầm trọng và kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H' S Byă là phù hợp.

[4]. Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng giữa bà H' S Byă và ông Y No M Knul có 01 con chung là cháu H' Sô H Byă, sinh ngày 20/9/2020.

Xét điều kiện, hoàn cảnh hiện nay bà H' S Byă đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu H' Sô H Byă, sinh ngày 20/9/2020 nên cần tiếp tục giao cháu H' Sô H Byă cho bà H' S Byă trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến đủ tuổi trưởng thành là phù hợp.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Nguyên đơn bà H' S Byă không yêu cầu ông Y No M Knul cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6]. Về tài sản chung: Không có nên không đề cập giải quyết.

[7]. Về nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí: Bà H' S Byă phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0005311 ngày 14/5/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Đắk Lắk.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H' S Byă, bà H' S Byă được ly hôn với ông Y No M Knul.

- Về con chung:

Giao cho bà H' S Byă được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu H' Sô H Byă, sinh ngày 20/9/2020 cho đến khi đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung : Bà H' S Byă không yêu cầu ông Y No M Knul cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết

[3]. Về án phí:

Bà H' S Byă phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm , khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0005311 ngày 14/5/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Đắk Lắk.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa , có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS khu vực 5, tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã Dray Sáp;
- Các đương sự;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Thành